TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ	**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
TỈNH KIÊN GIANG	

Bản án số: **33**/2025/HS-ST

Ngày 11/02/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ – TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Chung Kim Sang

Bà Hồ Thị Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên tòa: *Ông Trần Thanh Phong* - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2025. Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Rạch Giá, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 374/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2025/QĐXXST-HS ngày 24/01/2025 đối với bị cáo:

Trương Huỳnh Thành Phát, sinh ngày 15/01/2003; Tên gọi khác: không có; Nơi ĐKTT: Số E đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang, chỗ ở hiện nay: Số D, đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: lớp 10/12; Dân tộc: Kinh ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Thành P, sinh năm 1968 và bà Huỳnh Ngọc Á, sinh năm 1964; Chưa có vợ. Anh ruột: Trương Huỳnh Thanh S, sinh năm 1996. Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2024 tại Công an thành phố R, tỉnh Kiên Giang cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 03/10/2024 tại nhà khu vực hẻm D, đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang, đội cảnh sát điều tra tội phạm Kinh tế và Ma tuý Công an thành phố R kết hợp với Công an phường V bắt quả tang Trương Huỳnh Thành Phát hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Trương Huỳnh Thành P1 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất và P1 tự khai nhận là ma tuý dạng khay.

Quá trình điều tra đã xác định, P1 bắt đầu sử dụng ma tuý cuối tháng 9/2024. Nguồn ma tuý có để sử dụng P1 được bạn bè không rõ nhân thân cho sử dụng cùng. Thông qua, số bạn bè nói trên, P1 biết được vào buổi tối tại khu vực cầu V, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang có người đàn ông (không rõ nhân thân) bán ma tuý. Vào khoảng 22 giờ, ngày 3/10/2024, P1 đi đến địa điểm nói trên tìm gặp và mua của người đàn ông này 01 bịch ma tuý "khay" với số tiền 1.500.000 đồng. Sau khi mua ma tuý, P1 cầm trong lòng bàn tay trái, đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi P1 đi đến địa điểm khu vực hẻm D, đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ bịch ma tuý P1 vừa mua. Tại cơ quan điều tra P1 khai nhận mục đích tàng trữ trái phép chất ma tuý là để sử dụng cá nhân và không có mục đích nào khác.

Đối với người đàn ông không rõ tên và địa chỉ ở khu vực tại khu vực cầu V, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang đã bán ma túy cho bị cáo hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số 1054/KL-KTHS ngày 07/10/2024 của phòng K - Công an tỉnh K kết luận như sau:

Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (Một) gói nylon được niêm phong gửi giám giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng

mẫu gửi giám định là 1,4178 gam.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục II,STT 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng của Viện kiểm sát số 27/CT-VKSRG ngày 29/12/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo Trương Huỳnh Thành P1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Huỳnh Thành P1 01 (một) năm đến 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp là tài xế nhưng thu nhập không ổn định, nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số: 1098, có chữ ký và họ tên của Giám định viên Thái Thị Thanh T và chứng kiến niêm phong Lê Văn T1 và hình dấu tròn của Phòng K Công an tỉnh K.

Theo lệnh nhập kho vật chứng số 1115/LNK-ĐCSMT, ngày 10/10/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trương Huỳnh Thành P1 khai nhận hành vi phạm tội của mình là đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố tại Tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra những người tham gia tố tụng khác và tại phiên tòa, bị cáo, không ai có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 3/10/2024 tại khu vực hẻm D, đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang, đội cảnh sát điều tra tội phạm Kinh tế và Ma tuý Công an thành phố R kết hợp với Công an phường V bắt quả tang Trương Huỳnh Thành P1, sinh ngày 15/01/2003 đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, đã có hành vi tàng trữ 1,4178 gam ma tuý, loại Ketamine được P1 cầm trong lòng bàn tay trái đang đi tìm nơi sử dụng. Qua đó, hành vi của bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo Trương Huỳnh Thành P1 là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật bảo vệ đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà N về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Hành vi cất giữ bất hợp pháp 1,4178 gam ma tuý của bị cáo với mục đích để sử dụng là cất giữ bất hợp pháp, trái quy định của Nhà nước nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma tuý của bản thân mà bị cáo đã cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử nghiêm minh để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội, luôn có ý thức chấp hành chính sách pháp luật đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tinh tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là đối tượng có nhân thân tốt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm Điều 52 BLHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trương Huỳnh Thành P1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tại phiên tòa về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo có thể bị hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có nghề nghiệp là tài xế, có thu nhập nhưng không ổn định, hơn nữa bị cáo là người nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Các vấn đề khác:

* *Về xử lý vật chứng:* 01 (một) phong bì niêm phong niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số: 1098, có chữ ký và họ tên của Giám định viên Thái Thị Thanh T và chứng kiến niêm phong Lê Văn T1 và hình dấu tròn của Phòng K Công an tỉnh K. Xét thấy các vật chứng nêu trên là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

* *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Huỳnh Thành P1 phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Huỳnh Thành P1 01 (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 13/10/2024.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số: 1098, có chữ ký và họ tên của Giám định viên Thái Thị Thanh T và chứng kiến niêm phong Lê Văn T1 và hình dấu tròn của Phòng K Công an tỉnh K.

Theo lệnh nhập kho vật chứng số 1115/LNK-ĐCSMT, ngày 10/10/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trương Huỳnh Thành P1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi Nhận:
- TAND Tỉnh KG;
- VKS TP Rạch Giá;
- Chi cục THADS TP Rạch Giá;
- Công an TP Rạch Giá;
- Sở Tư Pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Phan Thị Quyên

Nơi Nhận:
- *TAND Tỉnh KG;*
- *VKS H.Hòn Đất;*
- *Chi cục THADS H.Hòn Đất;*
- *Công an H.Hòn Đất;*
- *Sở Tư Pháp;*
- *Phòng hồ sơ CA tỉnh;*
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Quốc Chiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội Thẩm nhân dân		Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Đinh Thị Phương Lan	**Nguyễn Thị Hồng Ánh**	**Cao Quốc Chiến**